Cơ quan: UBND tỉnh Quảng Bình
Giờ ký: 06/12/2023 14:58:13

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41 /2023/QĐ-UBND	*Quảng Bình, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên bộ Tài chính - Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3960/TTr-STC ngày 24/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác dịch vụ bến xe; các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia vận tải hành khách theo tuyến cố định và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô

1. Mức giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô, cụ thể:

STT	Cự ly hoạt động	Mức giá (đồng/ghế (giường)/lượt)
1	Cự ly hoạt động dưới 50km	850
2	Cự ly hoạt động từ 50km đến dưới 100km	1.200
3	Cự ly hoạt động từ 100km đến dưới 200km	3.000
4	Cự ly hoạt động từ 200km đến dưới 500km	3.600
5	Cự ly hoạt động từ 500km trở lên	6.000

2. Mức giá trên thu theo số ghế ngồi hoặc giường nằm ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của chủ phương tiện. Mức giá đã bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định và chưa bao gồm các khoản thuế phải nộp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 và thay thế Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh về việc quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy định về giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Tư pháp; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ và Quản lý bến xe khách; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Quản lý Giá (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; TT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo Quảng Bình;
- Đài PT-TH Quảng Bình;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDCB, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Mạnh Hùng